

Số: /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13.
- Luật Hòa giải ở cơ sở số 35/2013/QH13.
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15.
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.
- Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp bảo đảm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở quy định:

“1. Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định các mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương...”

2. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế ở địa phương và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định nội dung, mức chi khác thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.”

- Điều 6 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

“Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này.”

- Điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.”*

- Khoản 1 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định: “*Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này.*”.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện các quy định của pháp luật, Hội đồng nhân dân hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn (trước sắp xếp) đã ban hành các nghị quyết quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, ngày 29/8/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 58/NQ-HĐND về việc quyết định áp dụng văn bản quy phạm pháp luật quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở và nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong đó, lựa chọn Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND, Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp) để áp dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (sau sắp xếp), đồng thời bãi bỏ Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND, Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn và các nội dung chi đối với cấp huyện tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp).

Do vậy, căn cứ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, việc Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là đúng thẩm quyền, phù hợp và cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành

Việc ban hành Nghị quyết nhằm tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện việc lập dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở; công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính sau sắp xếp bảo đảm thống nhất, phù hợp, hiệu quả.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết phải phù hợp với quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Luật Hoà giải ở cơ sở năm 2013, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025), Thông tư số 19/2017/TT-BTC, Thông tư số 56/2023/TT-BTC và các văn bản pháp luật có liên quan, đảm bảo mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật, công tác quản lý nhà nước về theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên. Tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Ngày 08/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 4986/UBND-NC về việc đăng ký xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Ngày 13/5/2026, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 251/HĐND-VP về việc chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Ngày 15/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 5347/UBND-NC về việc triển khai xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

4. Sau khi nghiên cứu, xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp ban hành Công văn số 1448/STP-PB&TDTHPL ngày 21/5/2026 gửi các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; Công văn số 1497/STP-PB&TDTHPL ngày 25/5/2026 gửi Sở Tài chính xin ý kiến đóng góp vào nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến góp ý rộng rãi theo quy định.

5. Ngày 04/6/2026, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 307/BC-STP về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật gửi Tổ soạn thảo tiếp thu, hoàn thiện.

7. Trên cơ sở Tờ trình số 74/TTr-STP ngày 04/6/2026 của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thảo luận, xem xét quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn Luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở và công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Nghị quyết được bố cục gồm 05 điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Mức chi (Phụ lục kèm theo).
- Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 4: Tổ chức thực hiện.
- Điều 5: Điều khoản thi hành.
- Phụ lục 1: Mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở.
- Phụ lục 2: Nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

3. Nội dung cơ bản

Dự thảo Nghị quyết có nội dung chính quy định về các mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong đó:

- Đối với các nội dung chi đã có định mức, tiêu chuẩn cụ thể tại văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh: Dự thảo Nghị quyết dẫn chiếu đến các văn bản pháp luật còn hiệu lực tương ứng.

- Đối với các nội dung chi chưa có mức chi cụ thể: Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cụ thể cho cấp tỉnh và cấp xã.

Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp) hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

Trên cơ sở các nội dung, mức chi đề xuất tại dự thảo Nghị quyết và thực tiễn thực hiện, đơn vị chủ trì soạn thảo đã xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết. Theo đó, tổng số kinh phí để thực hiện Nghị quyết cho cả tỉnh hằng năm là *11.202.120.000 đồng (tăng 931.140.000 đồng)* so với mức chi hiện hành). Cụ thể:

- Kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở hằng năm:

+ Ở cấp xã là 81.760.000 đồng/xã (tăng 7.520.000 đồng/xã so với mức chi hiện hành).

+ Ở cấp tỉnh là 1.585.600.000 đồng (tăng 8.750.000 đồng so với mức chi hiện hành).

- Kinh phí chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính hằng năm:

+ Ở cấp xã là 17.200.000 đồng/xã (tăng 2.400.000 đồng/xã so với mức chi hiện hành).

+ Ở cấp tỉnh là 512.200.000 đồng (tăng 9.750.000 đồng so với mức chi hiện hành).

(Có biểu dự toán kinh phí kèm theo - Phụ lục 01, 02, 03, 04)

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Ngoài ra, khuyến khích huy động nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Dự kiến thời gian trình ban hành

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp chuyên đề (cuối tháng 6), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

(Có dự thảo Nghị quyết và hồ sơ tài liệu liên quan gửi kèm theo)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Vandt

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nông Quang Nhật

Số: /2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở số 35/2013/QH13;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp bảo đảm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Nội dung và mức chi

1. Mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở: tại Phụ lục I kèm theo.

2. Nội dung và mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: tại Phụ lục II kèm theo.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí từ nguồn tài trợ của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2026.

2. Các nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

b) Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

3. Các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản mới đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khóa XV, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương

Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
1	Chi công tác phí cho những người đi công tác, kiểm tra, giám sát, bao gồm cả báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, cộng tác viên, chuyên gia tham gia đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải viên; chi tổ chức các cuộc họp (bao gồm cả cuộc họp bầu hòa giải viên, bầu tổ trưởng tổ hòa giải), hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, các chương trình, đề án, kế hoạch		Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	
2	Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải viên ở cơ sở; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số theo		Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
	khoản 3 Điều 17 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật theo khoản 3 Điều 20 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật			
-	Riêng nội dung chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại đối với học viên là đại biểu ở cấp xã		Thực hiện theo mức chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	
3	Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh; họp đánh giá, thẩm định mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã; họp Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện chương trình, nhiệm vụ, hoạt động hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
	(bao gồm: Chi tổ chức các cuộc hội thảo, các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban chỉ đạo, họp đánh giá, thẩm định mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã)			
-	Chi tổ chức cuộc họp đánh giá, thẩm định mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã			
+	Chủ trì	Người/cuộc họp	200	150
+	Các thành viên tham dự	Người/cuộc họp	150	100
4	Chi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; đăng tải thông tin pháp luật, các thông tin khác về hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật, hỏi đáp pháp luật cần thiết cho người dân trên cổng/trang thông tin điện tử sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; xây dựng và vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, các dự án, đề án, chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở theo chương trình, dự án, kế hoạch được cấp có thẩm		Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
	quyền phê duyệt			
5	Chi biên soạn, biên dịch tài liệu phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và thực hiện thông tin, truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng			
5.1	Chi biên soạn tài liệu (hoặc bài giảng) giới thiệu Luật, Pháp lệnh; thông cáo báo chí, sách, đặc san, tài liệu chuyên đề pháp luật, tài liệu tham khảo, hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở để phát hành hoặc đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử và biên soạn chương trình giáo dục pháp luật, sách, tài liệu tham khảo, hướng dẫn giáo dục pháp luật trong nhà trường		Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.	
5.2	Chi biên soạn đồ họa thông tin pháp luật		Thực hiện theo quy định tại Thông tư số trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông.	
5.3	Chi biên soạn sách nói pháp luật		Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí xuất bản.	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
5.4	Chi biên soạn bài giảng điện tử		Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.	
5.5	Chi xây dựng chương trình, chuyên mục; in ấn các ấn phẩm, tài liệu; sản xuất, phát hành các băng rôn, khẩu hiệu, băng, đĩa để phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; thực hiện truyền thông trên báo, tạp chí, đài truyền hình, tập san, bản tin, thông tin lưu động, triển lãm chuyên đề, làm bảng thông tin và hộp tin		Thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.	
5.6	Chi biên dịch các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả tiếng dân tộc thiểu số được hiểu là ngôn ngữ không phổ thông)		Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	
6	Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù			

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
6.1	Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tờ gấp đã hoàn thành	1.500	600
6.2	Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tình huống đã hoàn thành	450	180
6.3	Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Câu chuyện đã hoàn thành	2.250	900
6.4	Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)	Tiểu phẩm đã hoàn thành	7.500	3.000
7	Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.	
8	Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung	
9	Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ		Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành.	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
10	Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch (thực hiện theo kế hoạch, nhiệm vụ khi được cấp có thẩm quyền giao)			
10.1	Xây dựng đề cương			
	- Xây dựng đề cương chi tiết	Đề cương	1.200	700
	- Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương hoàn chỉnh	2.000	1.300
10.2	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch			
	- Soạn thảo Chương trình, đề án, kế hoạch	Chương trình, đề án, kế hoạch	3.000	1.800
	- Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo	500	300
10.3	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý			
	- Chủ trì	Người/buổi	200	130

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
	- Thành viên dự	Người/buổi	100	60
10.4	Ý kiến tư vấn của chuyên gia	Văn bản	500	300
10.5	Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	200	130
	- Thành viên Hội đồng, thư ký	Người/buổi	150	90
	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	60
	- Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	300	180
	- Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	200	130
10.6	Ý kiến thẩm định chương trình, đề án, kế hoạch (đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt)	Bài viết	500	300
10.7	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch	Văn bản	500	300
11	Chi thù lao			
11.1	Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên		Thực hiện theo chế độ thù lao giảng viên quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
-	Trường hợp thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật		Được hưởng thêm 20% mức thù lao được nhận.	
11.2	Thù lao huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật		Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2025/TT-BNV ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu. Danh sách chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn được chi trả thù lao huy động do người có thẩm quyền quy định tại Điều 6 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật quyết định.	
12	Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt			
12.1	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật	Người/ngày		50
12.2	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	Người/buổi		10

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
13	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi			
13.1	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi viết, thi sân khấu, trên internet về tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, bao gồm:			
	- Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng trong những ngày tham gia trực tiếp tổ chức cuộc thi theo quyết định của cấp có thẩm quyền; chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thí sinh tham gia cuộc thi (kể cả ngày tập luyện và thi, tối đa không quá 10 ngày)		Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên. Cán bộ, công chức, viên chức đã được hưởng khoản hỗ trợ tiền ăn, ở thì không được thanh toán công tác phí ở cơ quan.	
	- Chi tổ chức cuộc thi, hội thi sân khấu, thi trên mạng internet, thi trên sóng phát thanh - truyền hình có thêm chi thuê dẫn chương trình, thuê diễn văn nghệ lồng ghép tiểu phẩm pháp luật; chi phí hậu kỳ, hội trường, trang thiết bị và các khoản chi khác phục vụ cuộc thi		Thực hiện theo quy định tại tiết 13.3 Phụ lục này và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.	
13.2	Chi biên soạn đề thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bồi dưỡng thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban,		Thực hiện theo quy định tại mục B Phụ lục I Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 29	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
	hội đồng và một số nội dung chi khác để phục vụ tổ chức cuộc thi		tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi cho công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi áp dụng đối với giáo dục mầm non, phổ thông; Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý.	
13.3	Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet, có thêm mức chi đặc thù			
	- Thuê dẫn chương trình		Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê dẫn chương trình.	
	- Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu		Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, địa bàn tổ chức cuộc thi, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê hội trường và thiết bị.	
	- Thuê văn nghệ, diễn viên	Người/ngày	450	180
	- Thu thập thông tin, tư liệu, lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hoá (đối với cuộc thi qua mạng điện tử)		Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
			ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản, các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành và các chế độ, định mức chi tiêu quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước.	
13.4	Chi giải thưởng			
	- Giải nhất			
	+ Tập thể	Giải thưởng	10.000	6.000
	+ Cá nhân	Giải thưởng	6.000	3.000
	- Giải nhì			
	+ Tập thể	Giải thưởng	7.500	4.500
	+ Cá nhân	Giải thưởng	3.000	1.900
	- Giải ba			
	+ Tập thể	Giải thưởng	5.250	3.000
	+ Cá nhân	Giải thưởng	2.250	1.300

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
	- Giải khuyến khích			
	+ Tập thể	Giải thưởng	3.000	1.900
	+ Cá nhân	Giải thưởng	1.050	600
	- Giải phụ khác	Giải thưởng	525	350
14	Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở			
14.1	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo	Báo cáo	75	
14.2	Báo cáo của UBND các cấp	Báo cáo	4.500	1.700
15	Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Thực hiện mức chi theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
			Đối với đoàn công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá liên ngành, liên cơ quan: Cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm bảo đảm chi phí cho chuyến công tác theo chế độ quy định. Để tránh chi trùng lặp, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác thông báo bằng văn bản (trong giấy mời, triệu tập) cho cơ quan, đơn vị cử người đi công tác không phải thanh toán các khoản chi này.	
16	Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở (nếu có)		Theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.	
17	Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở			
17.1	Chi thù lao cho hòa giải viên (<i>đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải</i>):	Vụ việc		300
	- Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở	Vụ việc		400
17.2	Hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả trường hợp hòa giải viên bị tai nạn được cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc trước			

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
	khi chết)			
	- Đối với người bị tai nạn có tham gia bảo hiểm y tế thì việc thanh toán chi phí y tế cho cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với người bị tai nạn		Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.	
	- Đối với người bị tai nạn không tham gia bảo hiểm y tế thì ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút		Bằng mức hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13 và Luật số 51/2024/QH15.	
17.3	Hỗ trợ thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong thời gian cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút		Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 09 tháng 7 năm 2013 của liên bộ Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe.	
17.4	Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở			9.000

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
17.5	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải)	Tổ hòa giải/tháng		150
18	Chi kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung chi, mức khoán chi đối với công tác xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Thái Nguyên.	

PHỤ LỤC II**Quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính**

STT	Nội dung	Mức chi
1	Chi công tác phí cho những người thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.
2	Chi điều tra, khảo sát, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; chi hoạt động thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.
3	Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản quy phạm pháp	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung

	luật; báo cáo theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	chi, mức khoán chi đối với công tác xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Thái Nguyên.
4	Chi cho công tác hệ thống hóa, rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	
5	Chi cho công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.
6	Chi cho công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.
7	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính, hội nghị sơ kết, tổng kết tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.
8	Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ cho những người làm công tác theo dõi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành.
9	Chi khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

10	Chi xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung chi, mức chi cho việc tạo lập, chuyển đổi thông tin điện tử, số hoá thông tin trên môi trường mạng phục vụ hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.
11	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo quy định tại mục 13 Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết này.
12	Chi công bố kết quả xử lý hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trái pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng	Theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện.
13	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức	500.000 đồng/hồ sơ
14	Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Theo hóa đơn, chứng từ chi thực tế hợp pháp, hợp lệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.

Số: /BC-STP

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Kết quả cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh thực hiện các quy định

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; Thông tư số 19/2017/TT-BTC quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính. Hiện nay, các thông tư này vẫn còn hiệu lực thi hành và là căn cứ pháp lý quan trọng để địa phương ban hành và triển khai các nghị quyết về mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Thực hiện các văn bản nêu trên và quy định của pháp luật có liên quan, Hội đồng nhân dân hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn (trước sáp xếp) đã ban hành các nghị quyết quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh:

- Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (có hiệu lực từ ngày 10/7/2024);

- Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (có hiệu lực từ ngày 28/7/2024).

- Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (có hiệu lực từ ngày 01/8/2017);

- Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (có hiệu lực từ ngày 28/7/2017).

Ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó thực hiện sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 29/8/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 58/NQ-HĐND về việc quyết định áp dụng văn bản quy phạm pháp luật quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở và nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong đó lựa chọn áp dụng Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND, Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (sau sáp nhập), đồng thời bãi bỏ Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND, Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Kạn và các nội dung chi đối với cấp huyện tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập).

Việc sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đã làm thay đổi phạm vi quản lý, quy mô dân số, địa bàn thực hiện nhiệm vụ, kéo theo sự gia tăng nhu cầu kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; đồng thời đặt ra yêu cầu rà soát, đánh giá tính phù hợp, hiệu quả của các nghị quyết hiện hành để bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn mới.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Sở Tư pháp đã ban hành văn bản đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND; tổ chức tổng hợp số liệu, đánh giá tình hình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình áp dụng¹. Việc tổng kết được thực hiện trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương; kết quả theo dõi thi hành pháp luật; tình hình phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực tế trong các năm 2025, 2026.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Sau khi các nghị quyết được ban hành và có hiệu lực thi hành các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách hằng năm để bảo đảm kinh phí phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Việc chỉ đạo, thực hiện lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cơ bản được thực hiện theo đúng quy định. Các nội dung chi, mức chi được áp dụng tương đối thống nhất, tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

2.1 Kết quả đạt được

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm nguồn lực tài chính phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh. Các nghị quyết đã cụ thể hóa quy định của Trung ương, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tạo cơ sở pháp lý cho việc xây dựng dự toán, phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí thống nhất, hiệu quả.

Theo số liệu báo cáo của các đơn vị, trong các năm 2025, 2026:

a) Đối với cấp xã:

- Kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại cấp xã được giao trung bình khoảng từ 30 đến 40 triệu đồng/đơn vị;

¹ Công văn số 1147/STP-PB&TDTHPL ngày 28/4/2026 về việc tổng kết, đánh giá việc thi hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

- Kinh phí công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại các xã, phường được giao trong kinh phí hoạt động chi thường xuyên của đơn vị.

- Tỷ lệ giải ngân trung bình đạt khoảng 90%.

b) Đối với các sở, ban, ngành: Kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm và chủ yếu lồng ghép trong kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

2.2. Những bất cập, hạn chế

Mức kinh phí cấp cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở cấp xã còn thấp, chưa đảm bảo thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung công việc của công tác này.

Kinh phí cấp cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính chưa được bố trí riêng, còn được lồng ghép trong kinh phí chi thường xuyên của đơn vị.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

3.1. Khó khăn, vướng mắc

- Sau khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, phạm vi quản lý, số lượng đối tượng tuyên truyền và khối lượng công việc của nhiều cơ quan, đơn vị tăng lên đáng kể. Nhu cầu kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tăng cao. Trong khi đó, kinh phí được phân bổ tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai các nhiệm vụ, nhất là đối với hoạt động tuyên truyền trực tiếp, tập huấn, hội nghị tại cơ sở, vùng sâu, vùng xa.

- Một số mức chi theo quy định hiện hành không còn phù hợp với thực tế, chưa theo kịp biến động giá cả thị trường, dẫn đến khó khăn trong tổ chức thực hiện (*chi hội nghị, tài liệu, công tác phí, ứng dụng công nghệ thông tin, ...*).

- Công tác lập dự toán tại một số đơn vị chưa sát với nhu cầu thực tế.

3.2. Nguyên nhân

- Việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính làm thay đổi quy mô, phạm vi quản lý, dẫn đến khối lượng công việc tăng nhưng các quy định về định mức, mức chi chưa được điều chỉnh kịp thời.

- Hệ thống văn bản quy định về nội dung chi, mức chi (ở cả Trung ương và địa phương) còn chậm được cập nhật, sửa đổi để phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và mặt bằng giá hiện nay.

- Nguồn ngân sách địa phương còn hạn chế, phải cân đối cho nhiều nhiệm vụ chi, nên chưa thể ưu tiên bố trí đầy đủ kinh phí theo nhu cầu thực tế.

- Năng lực lập dự toán, dự báo nhu cầu kinh phí tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế; công tác hướng dẫn, định hướng xây dựng dự toán cho các nhiệm vụ mới chưa kịp thời, đầy đủ.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Trong quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết, trước những thay đổi về tổ chức bộ máy và yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay, đã phát sinh một số vấn đề mới cần được xem xét, cụ thể:

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, phạm vi quản lý của cấp xã được mở rộng, khối lượng nhiệm vụ tăng đáng kể. Các quy định về nội dung chi, mức chi hiện hành chưa được điều chỉnh tương ứng, dẫn đến khoảng cách giữa yêu cầu thực tiễn và khả năng bảo đảm nguồn lực. Theo đó, cần xem xét, điều chỉnh mức chi cho phù hợp.

- Xu hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật đặt ra yêu cầu mới về kinh phí cho xây dựng hạ tầng, phần mềm, số hóa tài liệu, cũng như tổ chức các hình thức tuyên truyền hiện đại, trong khi quy định về nội dung và mức chi cho các hoạt động này còn chưa đầy đủ.

- Yêu cầu nâng cao chất lượng công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu pháp luật; đổi mới nội dung, phương thức truyền thông pháp luật theo hướng hiện đại làm phát sinh thêm nhiều nhiệm vụ mới, kéo theo nhu cầu về kinh phí và cơ chế bảo đảm phù hợp.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Qua đánh giá thực tiễn triển khai thi hành Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND cho thấy, các quy định về mức chi tại hai nghị quyết đã phát huy hiệu quả trong giai đoạn trước, góp phần quan trọng bảo đảm nguồn lực phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, trước những thay đổi về tổ chức bộ máy, phạm vi quản lý sau sắp xếp đơn vị hành chính và các yêu cầu nhiệm vụ mới phát sinh, một số mức chi hiện hành đã bộc lộ những hạn chế, chưa còn phù hợp với thực tiễn.

Trên cơ sở đó, việc nghiên cứu, xây dựng và ban hành một nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND là cần thiết, nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

(Có Phụ lục kèm theo)

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thi hành quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng XD&KTVBQPPL;
- Hồ sơ XDVB;
- Lưu: VT, PB&TDTHPL.Duongntt.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Thu Chung

Phụ lục

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STP ngày tháng 6 năm 2026)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 131-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho ý kiến về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư có cho ý kiến cụ thể định hướng chủ trương trong việc sắp xếp lại chính quyền cấp tỉnh, tổ chức lại chính quyền cấp xã, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh.	Đã thể chế đầy đủ	Ban hành mới

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Quy định mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13; - Luật Hòa giải ở cơ sở số 35/2013/QH13; - Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; - Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp bảo đảm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở; - Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. 	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất</p>	<p>Ban hành mới</p>
<p>Quy định mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15; - Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 68/2025/NĐ-CP và Nghị định 190/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính. 	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất</p>	<p>Ban hành mới</p>

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 6 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH¹

Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với quy định pháp luật hiện hành

I. Về mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

STT		QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND)	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT (Phụ lục I)	THUYẾT MINH
	Nội dung chi	Mức chi		
1	Chi công tác phí cho những người đi công tác, kiểm tra, giám sát, bao gồm cả báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác viên, chuyên gia tham gia đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải viên; chi tổ chức các cuộc họp (bao gồm cả cuộc họp bầu hòa giải	Thực hiện theo quy định tại Phụ lục II, Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi bảo đảm cho công tác cải cách hành chính nhà nước; mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên và mức chi, mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND đã bị thay thế bởi Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND.

¹ Phần *in nghiêng, đậm* là nội dung được *bãi bỏ*.

	viên, bầu tổ trưởng tổ hòa giải), hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, các chương trình, đề án, kế hoạch.	quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.		
2	Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải viên ở cơ sở; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số theo khoản 3 Điều 17 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật theo khoản 3 Điều 20 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên; Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND đã bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

3	Chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại đối với học viên là đại biểu ở cấp xã	Thực hiện theo mức chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo quy định tại Phụ lục II, Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi bảo đảm cho công tác cải cách hành chính nhà nước; mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên và mức chi, mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.	Thực hiện theo mức chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo quy định tại Nghị quyết 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND đã bị thay thế bởi Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND.
4	Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh; Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm: Chi tổ chức các cuộc hội thảo, các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng phối hợp phổ	Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, <i>cấp huyện; Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện</i> , Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm: Chi tổ chức các cuộc hội thảo, các phiên họp định kỳ, đột	Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh; <i>hợp đánh giá, thẩm định mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã</i> ; họp Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về	Dự thảo Nghị quyết bỏ các nội dung quy định về cấp huyện để đảm bảo phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời, trên cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 56/2023/TT-BTC, để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 6 Quyết định 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp

	<p>biên, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban chỉ đạo)</p>	<p>xuất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban chỉ đạo, hợp tư vấn, thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện): Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.</p>	<p>phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm: Chi tổ chức các cuộc hội thảo, các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban chỉ đạo, hợp đánh giá, thẩm định mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã).</p> <p>Mức chi hợp đánh giá, thẩm định mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (ở cấp tỉnh) là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người chủ trì: 200.000 đồng/người/cuộc họp; - Người tham gia: 150.000 đồng/người/cuộc họp. 	<p>luật, dự thảo Nghị quyết bổ sung nội dung chi “hợp đánh giá, thẩm định mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã” với mức chi ở cấp tỉnh là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người chủ trì: 200.000 đồng/người/cuộc họp; - Người tham gia: 150.000 đồng/người/cuộc họp. <p>Mức chi này đảm bảo phù hợp với mức chi của cấp xã hiện hành và mức chi tương ứng của các tỉnh (như Cà Mau, Tuyên Quang).</p>
5	<p>Chi tổ chức cuộc họp đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã (ở cấp xã)</p>	<p>Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Người chủ trì: 150.000 đồng/người/cuộc; - Người tham dự: 100.000 đồng/người/cuộc. 	<p>Thông tư số 338/2016/TT-BTC, Thông tư số 42/2022/TT-BTC đã hết hiệu lực do bị bãi bỏ bởi Thông tư số 19/2026/TT-BTC ngày 10/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ Thông tư số</p>

xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC).

338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC.

Theo quy định tại Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung chi, mức khoán chi đối với công tác xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Thái Nguyên, hiện nay, thực hiện khoán chi cho công tác xây dựng văn bản QPPL.

Do vậy, để có quy định về mức chi cụ thể, đảm bảo thuận lợi cho việc áp dụng thống nhất trên thực tế; đồng thời đảm bảo tính ổn định trong sử dụng ngân sách, UBND

				tỉnh đề xuất quy định mức chi tại dự thảo Nghị quyết bằng mức chi theo quy định hiện hành (bằng mức quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 42/2022/TT-BTC)).
6	Chi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; đăng tải thông tin pháp luật, các thông tin khác về hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật, hỏi đáp pháp luật cần thiết cho người dân trên cổng/trang thông tin điện tử sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; xây dựng và vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, các dự án, đề án, chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở theo chương trình, dự án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.	Nghị định số 73/2019/NĐ-CP đã bị thay thế bởi Nghị định số 45/2026/NĐ-CP.
7	Chi biên soạn đồ họa thông tin pháp luật	Thực hiện theo quy định tại Phụ lục I Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 16	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-	Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành theo

		<p>tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nội dung, mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý; công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi áp dụng đối với giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh; Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông.</p>	<p>quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND.</p>
8	<p>Chi biên dịch các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả tiếng dân tộc thiểu số được hiểu là ngôn ngữ không phổ thông)</p>	<p>Thực hiện theo quy định tại Điều 11 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Thực hiện theo quy định tại Điều 9 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND bị thay thế bởi Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND.</p>

9	Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở			
9.1	Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Mức chi đối với cấp xã là 500.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành.	Mức chi đối với cấp xã là 600.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành	<p>Để đảm bảo phù hợp với quy mô và khả năng kinh phí của cấp xã hiện nay, UBND tỉnh đề xuất tăng mức chi cho cấp xã tại dự thảo Nghị quyết bằng 1/2 của tổng mức chi cho cấp huyện và cấp xã hiện hành.</p> <p>Mức chi này cũng đảm bảo phù hợp, tương đồng với mức chi hiện nay của các tỉnh lân cận như Bắc Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Nội, ...</p>
9.2	Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Mức chi đối với cấp xã là 150.000 đồng/tình huống đã hoàn thành.	Mức chi đối với cấp xã là 180.000 đồng/tình huống đã hoàn thành.	
9.3	Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Mức chi đối với cấp xã là 700.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành.	Mức chi đối với cấp xã là 900.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành.	
9.4	Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)	Mức chi đối với cấp xã là 2.600.000 đồng/tiểu phẩm pháp luật.	Mức chi đối với cấp xã là 3.000.000 đồng/tiểu phẩm pháp luật.	
10	Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở	Thực hiện theo quy định tại mục 2, phần I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia, được sửa đổi, bổ sung	UBND tỉnh đề xuất tăng mức chi tại dự thảo Nghị quyết bằng mức chi quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC nhằm đảm bảo đầy đủ nội dung chi, đồng thời phù hợp với thực tiễn thực hiện và tương đồng với mức chi quy định tại điểm a khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày

		<p>dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>bởi Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.</p>	<p>28/4/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện chương trình, nhiệm vụ, hoạt động hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Mức chi này cũng đảm bảo phù hợp, tương đồng với mức chi hiện nay của các tỉnh lân cận như Bắc Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Nội, ...</p>
11	<p>Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch (thực</p>			

	hiện theo kế hoạch, nhiệm vụ khi được cấp có thẩm quyền giao) <i>Mức chi cho cấp xã:</i>			
11.1	Xây dựng đề cương			<p>Để đảm bảo phù hợp với quy mô và khả năng kinh phí của cấp xã hiện nay, UBND tỉnh đề xuất tăng mức chi cho cấp xã tại dự thảo Nghị quyết bằng 1/2 của tổng mức chi cho cấp huyện và cấp xã hiện hành.</p> <p>Mức chi này cũng đảm bảo phù hợp, tương đồng với mức chi hiện nay của các tỉnh lân cận như Bắc Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Nội, ...</p>
	- Xây dựng đề cương chi tiết	500.000 đồng	700.000 đồng	
	- Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	1.000.000 đồng	1.300.000 đồng	
11.2	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch			
	- Soạn thảo Chương trình, đề án, kế hoạch	1.500.000 đồng	1.800.000 đồng	
	- Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	250.000 đồng	300.000 đồng	
11.3	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý			
	- Chủ trì	100.000 đồng	130.000 đồng	
	- Thành viên dự	50.000 đồng	60.000 đồng	
11.4	Ý kiến tư vấn của chuyên gia	250.000 đồng	300.000 đồng	
	Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch			
	- Chủ tịch Hội đồng	100.000 đồng	130.000 đồng	
	- Thành viên Hội đồng, thư ký	70.000 đồng	90.000 đồng	

	- Đại biểu được mời tham dự	50.000 đồng	60.000 đồng	
	- Nhận xét, phản biện của Hội đồng	150.000 đồng	180.000 đồng	
	- Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	100.000 đồng	130.000 đồng	
11.5	Ý kiến thẩm định chương trình, đề án, kế hoạch (đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt)	250.000 đồng	300.000 đồng	
11.6	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch	250.000 đồng	300.000 đồng	
12	Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên	Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên.	Thực hiện theo chế độ thù lao giảng viên quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND bị thay thế bởi Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.
13	Thù lao huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn tham gia triển khai các nhiệm vụ của	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2025/TT-BNV ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư	Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH được thay thế bởi Thông tư số 04/2025/TT-BNV.

	Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật	lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước. Danh sách chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn được chi trả thù lao huy động do người có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật quyết định.	vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu. Danh sách chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn được chi trả thù lao huy động do người có thẩm quyền quy định tại Điều 6 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật quyết định.	Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg hết hiệu lực thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg.
14	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi			
14.1	Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng trong những ngày tham gia trực tiếp tổ chức cuộc thi theo quyết định của cấp có thẩm quyền: Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thí sinh tham gia cuộc thi (kể cả ngày tập luyện và thi, tối đa không quá 10 ngày)	Thực hiện theo quy định tại Phụ lục II, Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi bảo đảm cho công tác cải cách hành chính nhà nước; mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên và mức chi, mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND bị thay thế bởi Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND.

14.2	Chi biên soạn đề thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bồi dưỡng thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng và một số nội dung chi khác để phục vụ tổ chức cuộc thi	Thực hiện theo quy định tại mục B Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nội dung, mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý; công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi áp dụng đối với giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh; Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Thái Nguyên.	Thực hiện theo quy định tại mục B Phụ lục I Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nội dung, mức chi cho công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi áp dụng đối với giáo dục mầm non, phổ thông; Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý.	Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND bị thay thế bởi Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND.
14.3	Thuê văn nghệ, diễn viên (<i>cho cấp xã</i>)	150.000 đồng/người/ngày	180.000 đồng/người/ngày	<p>Để đảm bảo phù hợp với quy mô và khả năng kinh phí của cấp xã hiện nay, UBND tỉnh đề xuất tăng mức chi cho cấp xã tại dự thảo Nghị quyết bằng 1/2 của tổng mức chi cho cấp huyện và cấp xã hiện hành.</p> <p>Mức chi này cũng đảm bảo phù hợp, tương đồng với mức chi hiện nay của các tỉnh lân cận như Bắc</p>

				Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Nội, ...
14.4	Thu thập thông tin, tư liệu, lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hoá (đối với cuộc thi qua mạng điện tử)	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản, các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành và các chế độ, định mức chi tiêu quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước.	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản, các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành và các chế độ, định mức chi tiêu quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước.	Nghị định số 73/2019/NĐ-CP bị thay thế bởi Nghị định số 45/2026/NĐ-CP.

14.5	Chi giải thưởng			<p>Để đảm bảo phù hợp với quy mô và khả năng kinh phí của cấp xã hiện nay, UBND tỉnh đề xuất tăng mức chi cho cấp xã tại dự thảo Nghị quyết bằng 1/2 của tổng mức chi cho cấp huyện và cấp xã hiện hành.</p> <p>Mức chi này cũng đảm bảo phù hợp, tương đồng với mức chi hiện nay của các tỉnh lân cận như Bắc Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Nội, ...</p>
	- Giải nhất			
	+ Tập thể	5.000.000 đồng	6.000.000 đồng	
	+ Cá nhân	2.200.000 đồng	3.000.000 đồng	
	- Giải nhì			
	+ Tập thể	3.750.000 đồng	4.500.000 đồng	
	+ Cá nhân	1.500.000 đồng	1.900.000 đồng	
	- Giải ba			
	+ Tập thể	2.250.000 đồng	3.000.000 đồng	
	+ Cá nhân	1.050.000 đồng	1.300.000 đồng	
	- Giải khuyến khích			
	+ Tập thể	1.500.000 đồng	1.900.000 đồng	
	+ Cá nhân	520.000 đồng	600.000 đồng	
	- Giải phụ khác	300.000 đồng	350.000 đồng	
15	Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật,	1.400.000 đồng	1.700.000 đồng	<p>Để đảm bảo phù hợp với quy mô và khả năng kinh phí của cấp xã hiện nay, UBND tỉnh đề xuất tăng mức</p>

	<p>chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở:</p> <p>- Báo cáo của UBND các cấp</p>			<p>chi cho cấp xã tại dự thảo Nghị quyết bằng 1/2 của tổng mức chi cho cấp huyện và cấp xã hiện hành.</p> <p>Mức chi này cũng đảm bảo phù hợp, tương đồng với mức chi hiện nay của các tỉnh lân cận như Bắc Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Nội, ...</p>
16	<p>Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở</p>	<p>Thực hiện mức chi theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và Phụ lục II Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi bảo đảm cho công tác cải cách hành chính nhà nước; mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên và mức chi, mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.</p>	<p>Thực hiện mức chi theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND bị thay thế bởi Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND.</p>

17	<p>Hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả trường hợp hòa giải viên bị tai nạn được cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc trước khi chết)</p> <p>- Đối với người bị tai nạn không tham gia bảo hiểm y tế thì ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút</p>	<p>Bảng mức hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 22 của Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).</p>	<p>Bảng mức hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13 và Luật số 51/2024/QH15.</p>	<p>Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13 và Luật số 51/2024/QH15.</p>
18	<p>Chi kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở</p>	<p>Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Thái Nguyên ban hành.</p>	<p>Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định một số nội dung chi, mức khoán chi đối với công tác xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND bị thay thế bởi Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND.</p>
19	<p>Các mức chi khác của dự thảo Nghị quyết được giữ nguyên so với quy định hiện hành.</p>			

II. Về nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

STT		QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND)	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT (Phụ lục II)	THUYẾT MINH
	Nội dung chi	Mức chi		
1	Chi công tác phí cho những người thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	<p>Đối tượng áp dụng, nội dung chi, chứng từ thanh toán, điều kiện được thanh toán thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.</p> <p>Đồng thời, Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND quy định cụ thể nội dung, mức chi: thanh toán tiền chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, tiền thuê phòng nghỉ.</p>	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	UBND tỉnh đề xuất quy định mức chi tại dự thảo Nghị quyết bằng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND để đảm bảo ngắn gọn, đầy đủ, phù hợp với tình hình thực tế và quy định hiện hành của địa phương.
2	Chi điều tra, khảo sát, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; chi hoạt động thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguồn kinh phí, lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia.	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia, được sửa đổi,	UBND tỉnh đề xuất tăng mức chi tại dự thảo Nghị quyết bằng mức chi quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC nhằm đảm bảo đầy đủ nội dung chi, đồng thời phù hợp với thực tiễn thực hiện và tương đồng với mức chi quy định tại điểm a

		<p>Đồng thời, Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND quy định cụ thể nội dung, mức chi: hỗ trợ cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê xây dựng phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê theo phương thức khoán; in tài liệu hướng dẫn điều tra thống kê, sổ tay nghiệp vụ cho điều tra viên thống kê, phiếu điều tra thống kê, biểu mẫu điều tra thống kê, xuất bản ấn phẩm điều tra thống kê; chi hội nghị tập huấn, tổng kết công tác điều tra; chi tiền công; chi đối tượng cung cấp thông tin; chi vận chuyển tài liệu điều tra thống kê, thuê xe phục vụ điều tra thống kê thực địa; chi xử lý kết quả điều tra; Các khoản chi khác phục vụ điều tra; chi vật tư văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng xe, chi khác; chi làm thêm giờ: mức chi thấp hơn các mức chi quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC.</p>	<p>bổ sung bởi Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.</p>	<p>khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày 28/4/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện chương trình, nhiệm vụ, hoạt động hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.</p>
3	<p>Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính</p>	<p>Mức chi từng nội dung được thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Nghị quyết của</p>	<p>Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định một số nội dung chi, mức khoán chi đối với công tác xây dựng, hoàn thiện</p>	<p>Thông tư số 338/2016/TT-BTC đã được bãi bỏ bởi điều 1 Thông tư số 19/2026/TT-BTC ngày 10/3/2026 bãi bỏ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán,</p>

		<p>HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>chính sách, pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC.</p>
4	<p>Chi cho công tác hệ thống hóa, rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính</p>	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 30/2011/NQ-HĐND ngày 12/12/2011 của HĐND tỉnh Thái Nguyên khóa XII, kỳ họp thứ 3 quy định mức thu một số loại phí, lệ phí; mức chi đặc thù đảm bảo cho các nội dung kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao thuộc tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>Nghị quyết số 30/2011/NQ-HĐND đã bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Thái Nguyên ban hành; Nghị quyết 15/2023/NQ-HĐND ngày 31/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên được thay thế bởi Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên.</p>

5	Chi cho công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Mức chi quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010, cơ quan tài chính thực hiện thẩm định và tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	<p>Thông tư số 139/2010/TT-BTC đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.</p> <p>Ngày 10/12/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên (quy định cụ thể các mức chi tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC).</p>
6	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính, hội nghị sơ kết, tổng kết tỉnh	Nội dung chi, chứng từ thanh toán thực hiện theo quy định của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính.	Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức,	UBND tỉnh đề xuất mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND để phù hợp với tình hình thực tế và quy định hiện hành của địa phương, nhằm bảo đảm tính thống nhất,

	hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính		đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.	đồng bộ trong áp dụng các định mức chi trên địa bàn tỉnh; đồng thời tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện, thanh quyết toán và quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.
7	Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ cho những người làm công tác theo dõi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.	Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.	Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC không còn phù hợp với quy định tại Điều 98 của Bộ Luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
8	Chi khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 25/11/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên quy định và hướng dẫn một số nội dung về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên.	Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về thi đua khen thưởng.	Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND đã hết hiệu lực do bị thay thế bởi Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên (văn bản này cũng đã hết hiệu lực). Hiện nay, các nội dung, mức chi khen thưởng được quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng

				năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
9	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức	400.000 đồng/hồ sơ	500.000 đồng/hồ sơ	UBND tỉnh đề xuất tăng mức chi tại dự thảo Nghị quyết bằng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính để đảm bảo phù hợp với thực tiễn hiện nay và tương đồng với mức chi của một số tỉnh lân cận (Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Lào Cai, ...) và mức chi theo Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập).
10	Các nội dung, mức chi khác của dự thảo Nghị quyết được giữ nguyên so với quy định hiện hành.			

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 6 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC CHI BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT VÀ HOÀ GIẢI Ở CƠ SỞ; NỘI DUNG, MỨC CHI CHO CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI HÀNH PHÁP LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến và tổng số ý kiến nhận được:

- Tổng số cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến: 104 cơ quan, đơn vị.
- Tổng số ý kiến nhận được: 60 ý kiến (56 ý kiến nhất trí; 04 ý kiến góp ý).

2. Kết quả cụ thể như sau:

STT	ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CƠ QUAN GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1		Xã Thượng Quan	Nhất trí với dự thảo	
2		Xã Chợ Mới	Nhất trí với dự thảo	
3		Xã Yên Bình	Nhất trí với dự thảo	
4		Xã Bằng Vân	Nhất trí với dự thảo	

5		Xã Phong Quang	Nhất trí với dự thảo	
6		Xã La Hiên	Nhất trí với dự thảo	
7		Xã Ba Bể	Nhất trí với dự thảo	
8		Xã Trần Phú	Nhất trí với dự thảo	
9		Xã Tân Cương	Nhất trí với dự thảo	
10		Xã Quảng Bạch	Nhất trí với dự thảo	
11		Phường Đức Xuân	Nhất trí với dự thảo	
12		Phường Linh Sơn	Nhất trí với dự thảo	
13		Xã Phú Lạc	Nhất trí với dự thảo	
14		Phường Tích Lương	Nhất trí với dự thảo	
15		Xã Hợp Thành	Nhất trí với dự thảo	
16		Xã Đại Phúc	Nhất trí với dự thảo	
17		Xã Côn Minh	Nhất trí với dự thảo	
18		Xã Thanh Mai	Nhất trí với dự thảo	
19		Xã Xuân Dương	Nhất trí với dự thảo	

20		Văn Hán	Nhất trí với dự thảo	
21		Xã Cường Lợi	Nhất trí với dự thảo	
22		Xã Võ Nhai	Nhất trí với dự thảo	
23		Xã Trại Cau	Nhất trí với dự thảo	
24		Xã Lam Vỹ	Nhất trí với dự thảo	
25		Xã Tràng Xá	Nhất trí với dự thảo	
26		Yên Thịnh	Nhất trí với dự thảo	
27		Xã Phúc Lộc	Nhất trí với dự thảo	
28		Xã Phú Xuyên	Nhất trí với dự thảo	
29		Xã Chợ Rã	Nhất trí với dự thảo	
30		Xã La Bằng	Nhất trí với dự thảo	
31		Xã Kim Phượng	Nhất trí với dự thảo	
32		Xã Tân Khánh	Nhất trí với dự thảo	
33		Xã Kha Sơn	Nhất trí với dự thảo	
34		Xã Bình Thành	Nhất trí với dự thảo	

35		Xã Phú Bình	Nhất trí với dự thảo	
36		Xã Văn Lang	Nhất trí với dự thảo	
37		Xã An Khánh	Nhất trí với dự thảo	
38		Xã Thành Công	Nhất trí với dự thảo	
39		Xã Phú Thịnh	Nhất trí với dự thảo	
40		Xã Phú Lương	Nhất trí với dự thảo	
41		Xã Na Rì	Nhất trí với dự thảo	
42		Xã Vĩnh Thông	Nhất trí với dự thảo	
43		Xã Vô Tranh	Nhất trí với dự thảo	
44		Phường Bá Xuyên	Nhất trí với dự thảo	
45		Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh	Nhất trí với dự thảo	
46		Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Nhất trí với dự thảo	
47		Sở Dân tộc và Tôn giáo	Nhất trí với dự thảo	
48		Sở Y tế	Nhất trí với dự thảo	
49		Sở Xây dựng	Nhất trí với dự thảo	

50		Thanh tra tỉnh	Nhất trí với dự thảo	
51		Toà án nhân dân tỉnh	Nhất trí với dự thảo	
52		Phường Bắc Kạn	Nhất trí với dự thảo	
53		Sở Nội vụ	Nhất trí với dự thảo	
54		Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhất trí với dự thảo	
55		Công an tỉnh	Nhất trí với dự thảo	
56		Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Nhất trí với dự thảo	
57	Phụ lục I, quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở	Xã Phú Thông	<p>Chưa đề cập nội dung chi, mức hỗ trợ tiền ăn cho người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước (người dân) tại các Hội nghị tuyên truyền do cấp xã tổ chức.</p> <p>Đối chiếu trong dự thảo tại mục 2, phụ lục I, chỉ có quy định: “Chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại đối với học viên là đại biểu ở cấp xã.” Mức chi được dẫn chiếu tại điểm c, khoản 3, Điều 3, Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên có quy định:</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>- Dự thảo Nghị quyết quy định đối với nội dung chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải viên ở cơ sở; người làm công tác</p>

			<p>+ Tại điểm c, khoản 3, Điều 3 “Riêng cuộc họp do xã, phường tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): 150.000 đồng/ngày/người.”</p> <p>Từ những quy định trên nhận thấy, việc áp dụng mức chi hỗ trợ tiền ăn cho người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước (người dân) là chưa có căn cứ rõ ràng, cụ thể. Do vậy cần có quy định mức chi hỗ trợ tiền ăn cho người dân là cần thiết nhằm tạo thuận lợi trong việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí.</p>	<p>phổ biến, giáo dục pháp luật, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số theo khoản 3 Điều 17 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật theo khoản 3 Điều 20 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.</p> <p>- Riêng đối với nội dung chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại đối với học viên là đại biểu ở cấp xã: thực hiện theo chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND.</p> <p>- Để tránh việc hiểu và áp dụng văn bản không thống nhất, đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa mục 2 Phụ lục I dự thảo Nghị quyết theo hướng: “Riêng nội dung chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ,</p>
--	--	--	--	---

				<i>tiền phương tiện đi lại đối với học viên là đại biểu ở cấp xã.”</i>
58	Khoản 3 Điều 5 Mục 1 Phụ lục II	Xã Yên Trạch	<p>Tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết có nêu (Các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại “Thông tư” này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp) và số thứ tự 1 phụ lục II có nêu (Thực hiện theo quy định tại khoản 3 “Phụ I” ban hành kèm Nghị quyết này).</p> <p>Đề nghị sửa cụm từ “Thông tư thành Nghị quyết” và “Phụ I thành Phụ lục I”.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết.
59	Khoản 3 Điều 5	Xã Tân Kỳ	<p>Tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định “3. Các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương...”</p> <p>Đề nghị điều chỉnh thành “3. Các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương...”.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết.

	Mục 11 Phụ lục II		<p>Tại mục 11 Phụ lục II dự thảo Nghị quyết quy định “Chi tổ chức cuộc thi, hội thi công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính” mức chi “Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Phụ I ban hành kèm Nghị quyết này” Đề nghị điều chỉnh căn cứ quy định mức chi thành “Chi tổ chức cuộc thi, hội thi công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính” mức chi “Thực hiện theo quy định tại mục 13 Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết này”.</p> <p>Cơ sở: Nội dung về chi tổ chức cuộc thi, hội thi được quy định tại mục 13 Phụ lục I.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết.
	Mục 10 Phụ lục I		<p>Qua rà soát các mức chi tại mục 10 Phụ lục I dự thảo Nghị quyết quy định các mức chi cụ thể về xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật...cho thấy có 04 mục chi cấp xã bằng 65% so với cấp tỉnh; có 09 mục chi cấp xã bằng 60% so với cấp tỉnh; có 01 mục chi cấp xã bằng 58,33% so với cấp tỉnh.</p> <p>Để bảo đảm tính thống nhất trong việc xây dựng mức chi đối với cùng nhóm nội dung công việc và thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát và xem xét quy định mức chi của cấp xã theo một tỷ lệ thống nhất so với mức chi của cấp tỉnh hoặc có thuyết</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Lý do: Để đảm bảo phù hợp với quy mô hoạt động của cấp xã và khả năng ngân sách của tỉnh, đơn vị chủ trì soạn thảo đề xuất quy định mức chi cho cấp xã thống nhất bằng 1/2 tổng mức chi cho cấp huyện và cấp xã hiện hành (có làm tròn số).</p>

			minh làm rõ cơ sở xác định đối với các trường hợp quy định mức chi khác nhau.	
60	Khoản 1 Điều 3 dự thảo Tờ trình	Sở Tài chính	Đề nghị Sở Tư pháp chỉnh sửa như sau: “1. Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành”.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Tờ trình
	Mục 6.2 dự thảo Tờ trình		Tại mục 6.2 đề nghị đơn vị rà soát lại cho thống nhất với Phụ lục 03 kèm theo Dự thảo Tờ trình; rà soát lại mục 10.1 nội dung xây dựng đề cương chi tiết của cấp xã.	

Số: /BC-STP

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện chức năng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- Tên dự thảo văn bản: **Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.**

- Cơ quan ban hành văn bản: HĐND tỉnh Thái Nguyên.

- Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp soạn thảo: không.

- Tình trạng hồ sơ đề nghị thẩm định: đảm bảo quy định.

Phần thứ nhất

NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Hội đồng nhân dân hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn (trước sáp nhập) đã ban hành các nghị quyết quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

- Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, ngày 29/8/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 58/NQ-HĐND về việc quyết định áp dụng văn bản quy phạm pháp luật quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở và nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong đó, lựa chọn Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND, Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) để áp dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (sau sáp nhập); đồng thời, bãi bỏ Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND, Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) và các nội dung chi đối với cấp huyện tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập).

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15¹, việc Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; đồng thời, chấm dứt hiệu của Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) là cần thiết.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Phù hợp

II. SỰ PHÙ HỢP VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đề ra nhiệm vụ: *“... Có cơ chế thích hợp bảo đảm và tăng cường nguồn lực đầu tư, đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng hiệu quả kinh phí xây dựng và thi hành pháp luật”*. Tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Bộ Chính trị tiếp tục chỉ đạo: *“Bổ trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số”*.

Dưới góc độ hoàn thiện hệ thống pháp luật, thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (về phương án sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp

¹ “Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này”.

nhập cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp), Kết luận số 167-KL/TW ngày 13/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về chủ trương thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp; trong đó một trong những nhiệm vụ, giải pháp được đề ra là: *"Khẩn trương nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới hệ thống thể chế, chính sách, pháp luật bảo đảm đơn giản hóa quy trình, thủ tục, tạo thuận lợi cho quá trình thực hiện"*.

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nhằm tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện việc lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí chi cho các công tác này; đồng thời chấm dứt hiệu của Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) là phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng.

III. TÍNH HỢP HIẾN, TÍNH HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Thẩm quyền ban hành

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ quy định tại Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở:

"1. Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định các mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương..."

2. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế ở địa phương và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định nội dung, mức chi khác thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành".

Căn cứ quy định tại Điều 6 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

"Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp

cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này”.

Việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết trên là đúng thẩm quyền.

2. Căn cứ ban hành

Phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Nội dung cụ thể

Nội dung dự thảo được xây dựng trên cơ sở quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15, Luật Hòa giải ở cơ sở số 35/2013/QH13, Thông tư số 19/2017/TT-BTC, Thông tư số 56/2023/TT-BTC và các văn bản có liên quan; đồng thời, có sự kế thừa các quy định của tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập). Về quy trình, dự thảo đã được lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, trong đó có các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; các ý kiến tham gia đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp, tiếp thu và hoàn thiện.

Nghị quyết được xây dựng nhằm tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện việc lập dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp bảo đảm thống nhất, phù hợp, hiệu quả. Các quy định tại dự thảo đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

4. Nơi nhận văn bản

Đảm bảo xác định đầy đủ các chủ thể để gửi văn bản QPPL do chính quyền địa phương ban hành theo quy định tại điểm b mục 8 phần II Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.

5. Về hiệu lực thi hành

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tham mưu thời gian có hiệu lực của văn bản phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản QPPL.

Dự thảo đã rà soát đầy đủ các văn bản có liên quan cần chấm dứt hiệu lực để đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật của tỉnh.

IV. SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Dự thảo không quy định về thủ tục hành chính, do vậy cơ quan thẩm định không đánh giá nội dung này.

V. NGUỒN TÀI CHÍNH, NGUỒN NHÂN LỰC, VIỆC PHÂN CẤP, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI

MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Nguồn tài chính thực hiện theo quy định pháp luật. Sau khi Nghị quyết được ban hành, các chủ thể là các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan là những nguồn lực và điều kiện để tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Dự thảo không quy định các nội dung về phân cấp thực hiện nhiệm vụ; không trực tiếp điều chỉnh các vấn đề về ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

VI. NGÔN NGỮ, THỂ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY VĂN BẢN

Đảm bảo về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.

Phần thứ hai

KẾT LUẬN THẨM ĐỊNH

1. Về thực hiện các trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Về đề nghị xây dựng văn bản: được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại Văn bản số 251/HĐND-VP ngày 08/5/2026.

- Việc lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; đăng thông tin về nội dung dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh: đã thực hiện theo quy định.

2. Về điều kiện trình dự thảo

- Dự thảo đã thực hiện đảm bảo các quy trình, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trình HĐND tỉnh xem xét thông qua theo thẩm quyền.

- Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp rà soát, nghiên cứu các nội dung thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo tính thống nhất, phù hợp của dự thảo văn bản.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Sở Tư pháp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở (đ/c Sơn, đ/c Chung);
- Lưu: VT, XDVB.
(Hangdtt.xdvvb)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Sơn

Số: /BC-STP

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, các văn bản hướng dẫn thi hành và Công văn số 5347/UBND-NC ngày 15/5/2026 của UBND tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Sở Tư pháp đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và thực hiện các bước xây dựng văn bản theo quy định.

Trên cơ sở các ý kiến thẩm định tại Báo cáo số 307/BC-STP ngày 04/6/2026 của Sở Tư pháp đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp có báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.

(Có phụ lục tiếp thu ý kiến thẩm định kèm theo)

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- P.XD&KTVB;
- Hồ sơ XDVB;
- Lưu: VT, P.PB&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Thu Chung

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STP ngày tháng 6 năm 2026 của Sở Tư pháp)

Ý kiến thẩm định	Ý kiến tiếp thu, giải trình
I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN; PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG	
<p>1. Sự cần thiết ban hành văn bản</p> <p>Hội đồng nhân dân hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn (trước sáp nhập) đã ban hành các nghị quyết quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;- Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) quy định mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh tỉnh Bắc Kạn;- Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;- Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. <p>Sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, ngày 29/8/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 58/NQ-HĐND về việc quyết định áp dụng văn bản quy phạm pháp luật quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở và nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong đó, lựa chọn Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND, Nghị</p>	<p>Đơn vị tiếp thu</p>

Ý kiến thẩm định	Ý kiến tiếp thu, giải trình
<p>quyết số 08/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) để áp dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (sau sáp nhập); đồng thời, bãi bỏ Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND, Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) và các nội dung chi đối với cấp huyện tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập).</p> <p>Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15¹, việc Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; đồng thời, chấm dứt hiệu của Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) là cần thiết.</p>	
<p>2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng</p> <p>Phù hợp.</p>	Đơn vị tiếp thu
II. SỰ PHÙ HỢP VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG	
<p>Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đề ra nhiệm vụ: “...<i>Có cơ chế thích hợp bảo đảm và tăng cường nguồn lực đầu tư, đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng hiệu quả kinh phí xây dựng và thi hành pháp luật</i>”. Tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Bộ Chính trị tiếp tục chỉ đạo: “<i>Bổ trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số</i>”.</p> <p>Dưới góc độ hoàn thiện hệ thống pháp luật, thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII (về phương án sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai</p>	Đơn vị tiếp thu

¹ “Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này”.

Ý kiến thẩm định	Ý kiến tiếp thu, giải trình
<p>cấp), Kết luận số 167-KL/TW ngày 13/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về chủ trương thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp; trong đó một trong những nhiệm vụ, giải pháp được đề ra là: "<i>Khẩn trương nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới hệ thống thể chế, chính sách, pháp luật bảo đảm đơn giản hóa quy trình, thủ tục, tạo thuận lợi cho quá trình thực hiện</i>".</p> <p>Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nhằm tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện việc lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí chi cho các công tác này; đồng thời chấm dứt hiệu của Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) là phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng.</p>	
<p>III. TÍNH HỢP HIẾN, TÍNH HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT</p>	
<p>1. Thẩm quyền ban hành</p> <p>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</p> <p>Căn cứ quy định tại Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở:</p> <p><i>"1. Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định các mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương..."</i></p> <p><i>2. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế ở địa phương và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định nội dung, mức chi khác thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành".</i></p>	<p>Đơn vị tiếp thu</p>

Ý kiến thẩm định	Ý kiến tiếp thu, giải trình
<p>Căn cứ quy định tại Điều 6 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:</p> <p><i>“Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này”.</i></p> <p>Việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết trên là đúng thẩm quyền.</p>	
<p>2. Căn cứ ban hành</p> <p>Phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	Đơn vị tiếp thu
<p>3. Nội dung cụ thể</p> <p>Nội dung dự thảo được xây dựng trên cơ sở quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15, Luật Hòa giải ở cơ sở số 35/2013/QH13, Thông tư số 19/2017/TT-BTC, Thông tư số 56/2023/TT-BTC và các văn bản có liên quan; đồng thời, có sự kế thừa các quy định của tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập). Về quy trình, dự thảo đã được lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, trong đó có các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; các ý kiến tham gia đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp, tiếp thu và hoàn thiện.</p> <p>Nghị quyết được xây dựng nhằm tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện việc lập dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp bảo đảm thống nhất, phù hợp, hiệu quả. Các quy định tại dự thảo đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>	Đơn vị tiếp thu

Ý kiến thẩm định	Ý kiến tiếp thu, giải trình
<p>4. Nơi nhận văn bản</p> <p>Đảm bảo xác định đầy đủ các chủ thể để gửi văn bản QPPL do chính quyền địa phương ban hành theo quy định tại điểm b mục 8 phần II Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.</p>	Đơn vị tiếp thu
<p>5. Về hiệu lực thi hành</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tham mưu thời gian có hiệu lực của văn bản phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản QPPL.</p> <p>Dự thảo đã rà soát đầy đủ các văn bản có liên quan cần chấm dứt hiệu lực để đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật của tỉnh.</p>	Đơn vị tiếp thu
<p>IV. NGUỒN TÀI CHÍNH, NGUỒN NHÂN LỰC, VIỆC PHÂN CẤP, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ</p> <p>- Nguồn tài chính thực hiện theo quy định pháp luật. Sau khi Nghị quyết được ban hành, các chủ thể là các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan là những nguồn lực và điều kiện để tổ chức thực hiện Nghị quyết.</p> <p>- Dự thảo không quy định các nội dung về phân cấp thực hiện nhiệm vụ; không trực tiếp điều chỉnh các vấn đề về ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.</p>	Đơn vị tiếp thu
<p>V. NGÔN NGỮ, THỂ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY VĂN BẢN</p> <p>Đảm bảo về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.</p>	Đơn vị tiếp thu